

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 07/2020/DS-PT
Ngày 17-3-2020
V/v tranh chấp về bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Sơn

Các Thẩm phán: Bà Trần Minh Phương

Ông Lương Ngọc Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hồng Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng: Ông Hà Văn Dồn - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2020/TLPT-DS ngày 21 tháng 01 năm 2020 về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 13/2019/DS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 20/2020/QĐ-PT ngày 24 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn K; địa chỉ: Số x, đường N, tổ 14, phường N, quận H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Bùi Thị Kim D; địa chỉ: Số z, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền ngày 27 tháng 02 năm 2020); có mặt.

- Bị đơn: Ông Phạm Trung Đ; địa chỉ: Số Y đường N, tổ 14 phường N, quận H, Hải Phòng; có mặt.

- Người kháng cáo: Ông Phạm Trung Đ là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày và yêu cầu của nguyên đơn: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/9/2017, tại trước cửa số nhà 363 đường N, tổ 14, phường N, quận H, thành phố Hải Phòng. Con rể nguyên đơn là anh Nguyễn Văn T và bị đơn xảy ra cãi vã và xô xát nhưng được mọi người khuyên can nên ai đã về nhà đấy. Sau khi biết

việc nguyên đơn đi sang nhà bị đơn với mục đích hỏi để giải quyết mâu thuẫn. Khi sang đến cửa nhà bị đơn thì hai bên lại lời qua tiếng lại. Nguyên đơn bước vào cổng nhà bị đơn để nói chuyện thì bị bị đơn đánh bất ngờ gục ngay tại chỗ, miệng chảy nhiều máu, hàng xóm thấy vậy la hét gọi gia đình đưa nguyên đơn đi cấp cứu tại bệnh viện. Kết quả nguyên đơn bị gãy xương quai hàm làm toàn bộ răng hàm dưới đều lung lay, ngực và đầu cũng bị đau và khó thở. Kết luận giám định nguyên đơn bị tổn hại 10% sức khỏe. Nguyên đơn đề nghị buộc bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn tổng số tiền là: 191.009.568 đồng. Cụ thể: Tiền taxi đi lại 5 lần tổng cộng là: 480.000 đồng; Tiền làm chứng nhận thương tích ban đầu: 340.000 đồng; Chi phí viện phí lần 1: 27.917.102 đồng; Tiền thuốc: 1.432.000 đồng; Viện phí lần 2: 5.540.466 đồng; Tiền thuê lao động hàng tháng (từ tháng 11/2017 đến tháng 5/2018): 42.000.000 đồng; Tiền bồi dưỡng từ khi cấp cứu cho đến khi mổ lại: 21.000.000 đồng; Bồi thường thu nhập cho người chăm nom (2 lần) nằm viện: 5.600.000 đồng; Tiền thu nhập thực tế mất đi khi nằm viện (7 tháng): 42.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần: 30 tháng, mỗi tháng 1.490.000 đồng là 44.700.000 đồng. Ngoài ra nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết câu bất cứ chi phí nào khác.

Trình bày của bị đơn: Vào tối ngày 24/9/2017, giữa bị đơn và anh Nguyễn Văn T con rể nguyên đơn có xảy ra cãi vã, xô xát với nhau. Nguyên nhân bắt nguồn từ việc con chó nhà nguyên đơn đuổi cắn con của bị đơn. Khi bị đơn lấy gạch đập con chó thì anh Nguyễn Văn T ra chửi, hai bên lời qua tiếng lại, anh Nguyễn Văn T đâm vào mặt bị đơn, bị đơn cũng khua tay đánh lại, được mọi người can ngăn nên hai bên dừng lại. Một lúc sau bị đơn thấy nguyên đơn sang nhà bị đơn chửi bới, khi nguyên đơn bước vào cổng nhà bị đơn với mục đích đánh bị đơn thì bị đơn đã dùng tay đẩy về phía nguyên đơn để tự vệ theo phản kháng chứ không đánh lại bị đơn, chính nguyên đơn mới có hành vi đánh vào đầu và mặt của bị đơn gây thương tích, còn nguyên đơn bị thương tích như thế nào thì bị đơn không biết. Nay bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và yêu cầu Tòa án giải quyết buộc nguyên đơn và anh Nguyễn Văn T phải đồng thời bồi thường thương tích cho bị đơn số tiền là 301.995.000 đồng. Các tài liệu, chứng cứ bị đơn đã gửi cho Tòa án và không có bổ sung tài liệu gì khác.

Với nội dung như trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 13/2019/DS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2019 Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã Căn cứ khoản 6, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; khoản 2, Điều 200; Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1, Điều 584; khoản 1, Điều 585; khoản 1, Điều 586; Điều 588; điểm a, b khoản 1, khoản 2, Điều 590 Bộ luật Dân sự; Căn cứ khoản 1, Điều 12; khoản 5 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông Phạm Trung Đ phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Nguyễn Văn K với tổng số tiền là 99.239.568 đồng, gồm (Viện phí lần 1: 27.917.102 đồng; viện phí lần 2: 5.540.466 đồng; tiền thuốc ngày 27/9/2017: 953.000 đồng; tiền thuốc ngày 01/10/2017: 479.000 đồng); tiền thu nhập thực tế bị mất: 42.000.000 đồng; bù đắp tổn thất tinh thần: 22.350.000 đồng).

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn K đối với phần yêu cầu bồi thường là 91.770.000 đồng gồm (Tiền taxi đi lại: 480.000 đồng; tiền đi làm chứng nhận thương tích ban đầu: 340.000 đồng; một phần tiền thuốc: 479.000 đồng; tiền thuê lao động hàng tháng: 42.000.000 đồng; tiền bồi dưỡng từ khi cấp cứu đến khi mổ lại: 21.000.000 đồng; tiền bồi thường thu nhập cho người chăm nom: 5.600.000 đồng; một phần tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 22.350.000 đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí; tuyên quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/12/2019, ông Phạm Trung Đ là bị đơn kháng cáo bản án sơ thẩm. Lý do kháng cáo, bị đơn cho rằng nguyên đơn là người có lỗi và bị đơn là người phòng vệ chính đáng nên bị đơn không phải bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền theo bản án sơ thẩm đã quyết định.

Bị đơn là ông Phạm Trung Đ là người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Hai gia đình đã có mâu thuẫn với nhau từ trước. Sự việc xảy ra vào tối ngày 24/9/2017 là do con chó nhà nguyên đơn đuổi con của bị đơn, bị đơn đã dùng đất ném đuổi con chó thì anh Nguyễn Văn T con rể nguyên đơn và bị đơn đã có xảy ra cãi vã, xô xát với nhau. Con rể của nguyên đơn đã đánh bị đơn trước, sau đó khi anh Nguyễn Văn T về nhà của nguyên đơn, bị đơn về nhà của bị đơn, hai bên vẫn lời qua tiếng lại chửi bới nhau thì nguyên đơn tiếp tục sang nhà bị đơn, dùng gậy đánh bị đơn nên bị đơn đã phải tự vệ dùng tay đẩy nguyên đơn ra làm nguyên đơn bị thương tích. Việc dùng tay đẩy nguyên đơn ra khỏi nhà của mình là phòng vệ chính đáng và bị đơn không hề có lỗi nên bị đơn không chấp nhận bồi thường khoản tiền nào cho nguyên đơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan điểm của Kiểm sát viên đối với kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo

của ông Phạm Trung Đ, tính lỗi hỗn hợp với tỉ lệ lỗi nguyên đơn 30%, bị đơn 70% để buộc bị đơn phải bồi thường thiệt hại khoản tiền tương ứng với tỉ lệ lỗi của bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền, thời hiệu khởi kiện: Đây là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn có nơi cư trú tại quận Hải An, thành phố Hải Phòng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Hải An xét xử sơ thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Vụ án còn thời hiệu khởi kiện.

[2] Về yêu cầu phản tố: Sau khi nhận đơn yêu cầu phản tố, Tòa án cấp sơ thẩm đã có Thông báo sửa đổi, bổ sung đơn yêu cầu phản tố nhưng bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu phản tố, sau đó Tòa án ra Thông báo giao nộp tài liệu, chứng cứ nhưng trong nội dung xác định yêu cầu của bị đơn không phải yêu cầu phản tố mà không ra Thông báo trả lại đơn yêu cầu phản tố là không đúng quy định tại Điều 202 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hơn nữa, Tòa án cấp sơ thẩm không thụ lý yêu cầu phản tố của bị đơn nhưng lại xem xét, phân tích trong bản án là không đúng. Tuy nhiên, bị đơn không có ý kiến gì với việc Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết yêu cầu phản tố của bị đơn. Tại giai đoạn phúc thẩm bị đơn không yêu cầu phản tố buộc nguyên đơn, anh Nguyễn Văn T (con rể của nguyên đơn) phải bồi thường cho bị đơn vì bị đơn không muốn kiện cáo mất thời gian, ảnh hưởng đến trật tự xã hội.

[3] Xét kháng cáo của bị đơn: Căn cứ lời trình bày của các đương sự, các tài liệu chứng cứ về vụ việc, xác định: Gia đình ông Nguyễn Văn K và gia đình ông Phạm Trung Đ là hàng xóm của nhau nhưng đã có mâu thuẫn với nhau từ trước. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/9/2017 do con chó nhà ông Nguyễn Văn K đuổi con ông Phạm Trung Đ, ông Phạm Trung Đ dùng đất ném đuổi con chó thì xảy ra sự việc cãi nhau, xô sát nhau giữa anh Nguyễn Văn T là con rể ông Nguyễn Văn K và ông Phạm Trung Đ. Sau đó ông Nguyễn Văn K đi sang nhà ông Phạm Trung Đ để giải quyết mâu thuẫn thì hai bên lời qua tiếng lại cãi nhau tại cửa nhà ông Phạm Trung Đ và ông Phạm Trung Đ đã dùng tay đánh vào mặt ông Nguyễn Văn K gây thương tích làm ông Nguyễn Văn K phải đi điều trị tại bệnh viện. Bản kết luận giám định số 22/2018/GDPY ngày 12/02/2018 của Tổ chức giám định pháp y kết luận ông Nguyễn Văn K bị tổn thương do bị dùng tay đánh, hậu quả bị gãy xương hàm dưới bên trái làm giảm 10% sức khỏe. Thương tích chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận thương tích của ông Nguyễn Văn K là do ông Phạm Trung Đ gây ra nên bị đơn phải bồi thường thương tích cho nguyên đơn như phân tích của bản án sơ thẩm là có căn cứ. Các khoản bồi thường thiệt hại được chấp nhận như bản án sơ thẩm đã phân tích là có căn cứ. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm chưa phân tích mức độ lỗi của

các bên. Việc xác định lỗi trong bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng rất cần thiết vì nếu người bị thiệt hại có lỗi trong việc gây thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi mình gây ra. Trong vụ việc này, nguyên nhân dẫn đến việc cãi nhau, xô sát với nhau giữa ông Nguyễn Văn K và ông Phạm Trung Đ bắt nguồn sâu xa từ việc hai bên gia đình đã có mâu thuẫn với nhau từ trước do nhà ông Nguyễn Văn K nuôi chó nhưng đã để con chó đuổi con ông Phạm Trung Đ. Căn cứ lời khai của người làm chứng là bà Biên (vợ nguyên đơn) và lời khai của đại diện nguyên đơn tại phiên tòa thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn có xảy ra chửi bới, xúc phạm nhau trước khi hai bên xô sát nhau. Do đó, phải xác định hậu quả xảy ra có lỗi hỗn hợp của cả hai bên. Tuy nhiên, xác định tỷ lệ mức độ lỗi của ông Phạm Trung Đ là 70%, tỷ lệ mức độ lỗi của ông Nguyễn Văn K là 30%. Do vậy, bị đơn kháng cáo đề nghị không phải bồi thường là không có căn cứ nhưng cần thiết phải sửa án sơ thẩm về số tiền bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn. Tổng số tiền thiệt hại được chấp nhận là 99.239.568 đồng, gồm viện phí lần 1: 27.917.102 đồng; viện phí lần 2: 5.540.466 đồng; tiền thuốc ngày 27/9/2017: 953.000 đồng; tiền thuốc ngày 01/10/2017: 479.000 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất: 42.000.000 đồng; bù đắp tổn thất tinh thần: 22.350.000 đồng. Chia tỷ lệ lỗi của các bên thì số tiền bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn tương ứng với mức độ lỗi của bị đơn là 69.468.000 đồng.

[4] Về yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn K không được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận: Theo nhận định của Bản án sơ thẩm đã chấp nhận tiền thuốc ngày 27/9/2017 là 953.000 đồng, tiền thuốc ngày 01/10/2017 là 479.000 đồng nên tổng số tiền thuốc được chấp nhận là 1.432.000 đồng đúng với số tiền thuốc mà nguyên đơn yêu cầu. Tuy nhiên, tại mục 2 phần Quyết định của Bản án có ghi không chấp nhận một phần tiền thuốc là 479.000 đồng là không đúng nhưng tổng số tiền yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận Tòa án cấp sơ thẩm ghi là 91.770.000 đồng là đúng. Cộng với yêu cầu khởi kiện không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận (chia theo tỷ lệ lỗi các bên) thì yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn K không được chấp nhận là: 91.770.000 đồng + 29.771.568 đồng = 121.541.568 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm bị kháng cáo nên bị đơn không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, khoản 2 Điều 148, khoản 2 Điều 308; Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 588; điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ khoản 1 Điều 12; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 13/2019/DS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Phạm Trung Đ phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn K số tiền 69.468.000 đồng (Sáu mươi chín triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn đồng) là tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Kể từ ngày ông Nguyễn Văn K có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, ông Phạm Trung Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 498 Bộ luật Dân sự.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn K đối với phần yêu cầu bồi thường là 121.541.568 đồng (Một trăm hai mươi một triệu năm trăm bốn một nghìn năm trăm sáu mươi tám đồng).

3. Về án phí:

- Ông Nguyễn Văn K được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Phạm Trung Đ phải chịu 3.473.400 đồng (Ba triệu bốn trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm; ông Phạm Trung Đ không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm; được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm mà ông Phạm Trung Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005390 ngày 13 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng; ông Phạm Trung Đ còn phải nộp số tiền 3.173.400 đồng (Ba triệu một trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm đồng).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (để thi hành);
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Anh sơn